

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
I. Tiến độ thi công		
1. Thời gian thi công	Thời gian thi công: ≤ 60 ngày	Đạt
	> 60 ngày	Không đạt
II. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
1. Quản lý chất lượng thi công	- Nhà thầu có quy trình kiểm tra nghiệm thu công tác thi công đường bê tông bao gồm các công việc như: Công tác nền, công tác đổ bê tông, công tác bảo dưỡng bê tông . - Nhà thầu tự khảo sát vị trí đường để tính phân đào, đắp, lu lèn nền đất ($K=0,95$) cho phù hợp với cao trình theo yêu cầu chủ đầu tư. - Bê tông tươi mác 250, rộng từ 4 mét (tùy theo yêu cầu nhà thầu), dày 16cm.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Quản lý an toàn lao động	Nhà thầu có biện pháp Quản lý an toàn trên công trường: - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho công việc thi công Nền, đổ bê tông. - An toàn giao thông ra vào công trường. Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Quản lý môi trường bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	Nhà thầu có biện pháp Quản lý môi trường, Các biện pháp giảm thiểu: - Tiếng ồn, Bụi, khói, Rung. - Kiểm soát nước thải các loại - Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, phế thải. - Kiểm soát rác thải xây dựng, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường. Kế hoạch dọn vệ sinh.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

III. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
1. Bảo hành công trình.	- Thời gian bảo hành $\geq$ 12 tháng	Đạt
	- Thời gian bảo hành $<$ 12 tháng	Không đạt
2. Bảo trì công trình	- Nhà thầu có quy trình bảo trì	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt